BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TIỂU LUẬN CUỐI KHÓA

LỚP BỒI DƯỠNG CBQL MẦM NON & PHỔ THÔNG K26, NĂM 2021

TÊN TIỂU LUẬN

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NĂM HỌC 2020 - 2021

HỌC VIÊN : TRƯƠNG THỊ THÙY TRANG

ĐƠN VỊ CÔNG TÁC : TRUNG TÂM GDTX LÊ QUÝ ĐÔN

QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, THÁNG 10/2021

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG CÁN BỘ QUẢN LÝ GIÁO DỤC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TIỂU LUẬN CUỐI KHÓA

LỚP BỒI DƯỠNG CBQL MẦM NON & PHỔ THÔNG K26, NĂM 2021

TÊN TIỂU LUẬN

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG DẠY HỌC TẠI TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN, QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NĂM HỌC 2020 - 2021

HỌC VIÊN : TRƯƠNG THỊ THÙY TRANG

ĐƠN VỊ CÔNG TÁC : TRUNG TÂM GDTX LÊ QUÝ ĐÔN

QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, THÁNG 10/2021

MỤC LỤC

1. Lý do chọn đề tài 1

1.1. Cơ sở pháp lý 1
1.2. Cơ sở lý luận 2
1.3. Cơ sở thực tiễn 2

2. Phân tích tình hình thực tế quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tại Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2020-2021 3

2.1. Khái quát về Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn 3

2.2. Thực trạng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tại Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn năm học 2020 - 2021 4

2.2.1. Thực trạng về trang thiết bị, cơ sở vật chất cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học 4

2.2.2. Thực trạng về trình độ công nghệ thông tin đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên 4

2.2.3. Thực trạng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tại Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn năm học 2020-2021. 4

2.3. Những điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức để nâng cao chất lượng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tại Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn năm học 2020 – 2021 7

2.3.1. Những điểm mạnh 7
2.3.2. Những điểm yếu 8
2.3.3. Cơ hội 8
2.3.4. Thách thức 9

2.4. Kinh nghiệm thực tế trong việc quản lý hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tại Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn năm học 2020-2021 9

3. Kế hoạch hành động để vận dụng những điều đã học trong công việc được giao tại Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn 10

3.1. Quán triệt các văn bản chỉ đạo của ngành về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học một cách hiệu quả 10

3.2. Mua sắm trang thiết bị phục vụ cho việc dạy học có ứng dụng công nghệ thông tin 11
3.3. Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học 11

3.4. Kế hoạch hành động khi thực hiện quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học dự kiến trong thời gian 1 năm 12

4. Kết luận và Kiến nghị 19
4.1. Kết luận 19
4.2. Kiến nghị 19

TÀI LIỆU THAM KHẢO 20

1. Lý do chọn đề tài

1.1. Cơ sở pháp lý

Công nghệ thông tin có sức mạnh thay đổi việc quản lý giáo dục thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và các cơ quan có thẩm quyền. Cụ thể là tin học hóa quản lý trường học theo hướng ứng dụng các công cụ trực tuyến, công cụ quản lý của cơ quan chủ quản như quản lý giáo viên, học sinh, quản lý thi, xếp thời khóa biểu, sổ điểm điện tử, sổ liên lạc điện tử.

Triển khai đồng bộ ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động đã giúp nâng cao hiệu quả chất lượng của việc trao đổi thông tin hai chiều, giữa đơn vị quản lý và các trường, giữa lãnh đạo nhà trường và giáo viên, học sinh. Điều này ngay lập tức đem đến cách tiếp cận mới trong công tác quản lý giáo dục trường học hiện nay.

Công văn số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông nêu rõ "Mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông sẽ giúp các nhà trường phổ thông xác định được mục tiêu, nội dung, mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động giáo dục phù hợp với chủ trương chung và điều kiện thực tế; mang lại hiệu quả đầu tư và ứng dụng công nghệ thông tin một cách thiết thực, giúp các cơ quan quản lý giáo dục trong công tác hoạch định chính sách, xây dựng kế hoạch và đánh giá công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong nhà trường phổ thông bám sát định hướng của ngành và phù hợp với điều kiện thực tế".

Công văn số 4003/BGDĐT-CNTT ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2020-2021 đã nêu ba nhiệm vụ trọng tâm, trong đó "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá, quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; áp dụng dạy, học trực tuyến; phát triển kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung, kho bài giảng e-learning kết nối với Hệ tri thức Việt số hóa".

Công văn số 4049/BGDĐT-CNTT ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và thống kê giáo dục năm học 2021-2022 nêu bốn nhiệm vụ trọng tâm, trong đó nêu rõ việc "Tăng cường các điều kiện đảm bảo và ứng dụng công nghệ thông tin để tổ chức có hiệu quả các hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình; góp phần duy trì các hoạt động dạy-học, kiểm tra, đánh giá của năm học 2021-2022 trước những diễn biến phức tạp của dịch COVID-19".

1.2. Cơ sở lý luận

Quản lý là sự tác động liên tục có tổ chức, có định hướng, có mục đích, có kế hoạch của chủ thể quản lý đến đối tượng quản lý để chỉ huy, điều khiển, liên kết các yếu tố tham gia vào hoạt động thành một chỉnh thể thống nhất, điều hoà hoạt động của các khâu một cách hợp quy luật nhằm đạt đến mục tiêu xác định trong điều kiện biến động của môi trường.

Việc quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học góp phần thực hiện đổi mới giáo dục, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, trong quản lý chuyên môn … giúp cho nhà quản lý có thể sắp xếp công việc logic như lữu trữ hồ sơ của cán bộ, giáo viên, nhân viên, quản lý các dữ liệu thông tin về học sinh, giúp nhà trường trong công tác kết hợp với phụ huynh học sinh trong việc quản lý giáo dục học sinh. Ngoài ra còn quản lý tài chính, cơ sở vật chất… bên cạnh đó còn quản lý các hoạt động hành chính.

Trong công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, công nghệ thông tin được sử dụng như một công cụ hỗ trợ đắc lực nhất cho việc đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại cũng như công tác quản lý. Những lĩnh vực quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở nhà trường phổ thông bao gồm quản lý nhân sự, quản lý thư viện, quản lý học sinh, quản lý điểm, soạn giáo án, thực hiện bài giảng, khai thác tài liệu, đánh giá kiểm tra học tập của học sinh và tổ chức các cuộc họp trực tuyến...

Để làm tốt công tác quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học thì vai trò của thủ trưởng cơ quan là rất quan trọng, mang tính quyết định. Hiệu trưởng không chỉ là người quản lý mà còn là người đi tiên phong trong việc ứng dụng công nghệ thông tin vào mọi hoạt động của nhà trường. Vì thế hiệu trưởng phải không ngừng tự học, nâng cao năng lực quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động của nhà trường ngày càng có hiệu quả cao hơn.

1.3. Cơ sở thực tiễn

Trong thời gian qua, công tác quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn được lãnh đạo nhà trường quan tâm chỉ đạo. Lãnh đạo nhà trường đã tổ chức, triển khai, quán triệt tinh thần và nội dung các văn bản quan trọng của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học theo từng năm học. Lãnh đạo nhà trường cũng như đội ngũ giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

Tuy nhiên, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học vẫn còn hạn chế, mang tính tự phát, chưa thực sự trở thành một nhu cầu, thực hiện chưa sâu rộng.

Giáo viên trong nhà trường trường chưa nhận thức rõ tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học nên chất lượng chưa đồng đều.

Sau khi học tập lớp bồi dưỡng cán bộ quản lý mầm non và phổ thông, tại chuyên đề 15 đã giúp tôi có thêm giải pháp góp phần nâng cao chất lượng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Đây chính là vấn đề mà người làm công tác quản lý không thể bỏ qua nên tôi chọn đề tài cho bài tiểu luận của mình là "Quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tại trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2020 - 2021".

2. Phân tích tình hình thực tế quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tại Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2020 - 2021.

2.1. Khái quát về Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn

Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn là một cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, do Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh trực tiếp quản lý, chỉ đạo.

Nhiệm vụ của Trung tâm là tổ chức thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông, để cấp bằng tốt nghiệp trung học phổ thông cho đối tượng trong độ tuổi học phổ thông, theo kế hoạch hằng năm của địa phương, người lao động có nhu cầu hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông.

Đứng đầu Trung tâm là Giám đốc, là người trực tiếp quản lý, điều hành tổ chức, bộ máy và chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố về mọi hoạt động của Trung tâm.

Về tổ chức: Trung tâm có đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên có đủ trình độ chuyên môn ngành nghề, bao gồm: Tổ chức chính quyền bao gồm Ban Giám đốc, Tổ Hành chính và Tổ Giáo dục thường xuyên; Tổ chức chính trị bao gồm Chi bộ, Công đoàn, Chi đoàn giáo viên và Chi đoàn học viên; Tổ chức xã hội có Ban đại diện cha mẹ học viên.

Về đội ngũ nhà giáo: Trung tâm có 09 giáo viên, 100% giáo viên đạt chuẩn (trình độ cử nhân), trình độ trên chuẩn đạt 60% và nhiều thầy cô giáo đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, chiến sĩ thi đua cấp Thành phố.

Về chương trình giáo dục: Trung tâm tổ chức dạy học từ lớp 10, 11, 12 với 07 môn học gồm: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý.

Về cơ sở vật chất: Trung tâm có 12 phòng học kiên cố, đầy đủ thiết bị dạy và học, các phòng chức năng đạt chuẩn.

Về quy mô số lớp, số học viên: Từ năm học 2018 - 2019 đến năm học 2020 - 2021, Trung tâm có 5 lớp học với khoảng hơn 150 học viên mỗi năm học.

2.2. Thực trạng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tại Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn năm học 2020 - 2021.

2.2.1. Thực trạng về trang thiết bị, cơ sở vật chất cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học

Thứ tự	Tên thiết bị	Nơi sử dụng	Số lượng	Hiện trạng
1	Máy vi tính	Phòng học	1 máy/phòng	11 máy
2	Máy vi tính	Phòng hành chính	5 máy	5 máy
3	Máy vi tính	Phòng máy	30 máy	30 máy
4	Máy vi tính	Phòng thí nghiệm	2 máy	2 máy
5	Máy chiếu	Phòng học	1 máy/phòng	5 máy
6	Máy chiếu	Hội trường	1 máy	1 máy
7	Hệ thống âm thanh	Phòng học, hội trường	1 loa/phòng	6
8	Cáp quang	Phòng học, phòng hành chính, phòng giáo viên	7	7
9	Camera giám sát	Cổng, hành lang tầng 1, 2, 4	4 máy	4
10	Máy vi tính	Thư viện	1 máy	1

2.2.2. Thực trạng về trình độ công nghệ thông tin đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

Thứ tự	Đối tượng	Trình độ tin học			
		Số lượng	Chưa có	Cơ bản	Nâng cao
1	Cán bộ quản lý	03	00	02	01
2	Giáo viên	06	00	05	01
3	Nhân viên	06	02	02	02
	Tổng cộng	**15**	**02**	**09**	**04**
	Tỷ lệ	**100,0%**	**13,3%**	**60,0%**	**26,7%**

2.2.3. Thực trạng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tại Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn năm học 2020 - 2021.

Giám đốc trung tâm nhận thức rất rõ vai trò và tầm quan trọng cũng như hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Giám đốc chú trọng tổ chức triển khai, quán triệt và nâng cao nhận thức, trách nhiệm đến toàn thể cán bộ,

giáo viên và nhân viên trong trung tâm về tinh thần và nội dung của các văn bản quan trọng của Bộ giáo dục và Đào tạo liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

Tất cả các nội dung chỉ đạo của giám đốc về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học được thực hiện lồng ghép vào kế hoạch năm học. Trong kế hoạch năm học, giám đốc trung tâm đưa ra chỉ tiêu mỗi giáo viên có số tiết học ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học cho mỗi học kỳ và cho cả năm học.

Năm học 2020 - 2021, tổng số tiết học sử dụng đồ dùng dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin, thực hành thí nghiệm của giáo viên đều hoàn thành và vượt chỉ tiêu so với kế hoạch đề ra, trong đó số tiết dạy học ứng dụng công nghệ thông tin trong kế hoạch năm học đề ra là 35 tiết, thực tế số tiết dạy ứng dụng công nghệ thông tin là 141 tiết, tỷ lệ hoàn thành là 402,85%.

Nội dung thực hiện	Kế hoạch	Thực tế	Tỷ lệ hoàn thành
Sử dụng đồ dùng dạy học	20	24	120,00%
Ứng dụng công nghệ thông tin	35	141	402,85%
Thực hành thí nghiệm	2	4	200,00%

Nguồn: *Báo cáo tổng kết năm học 2020-2021 của Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn, tháng 5/2021.*

Giám đốc phân công Phó Giám đốc phụ trách cơ sở vật chất trang bị đầy đủ trang thiết bị, cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ tốt nhất cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tại trung tâm qua các năm học, đảm bảo mỗi phòng học được trang bị máy tính, máy chiếu, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên, học viên thực hiện các giờ dạy và học có ứng dụng công nghệ thông tin.

Về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong soạn giáo án và thực hiện bài giảng, giám đốc trung tâm quy định rõ trong mỗi học kỳ, mỗi giáo viên thực hiện ít nhất một chuyên đề và ít nhất hai tiết dạy sử dụng giáo án điện tử. Năm học 2020-2021, giáo viên trung tâm đã thực hiện 14/14 chuyên đề có ứng dụng công nghệ thông tin (tỷ lệ 100,0%), cụ thể: 01 chuyên đề môn Toán cấp Thành phố, 05 chuyên đề chuyên môn cấp trường, 08 chuyên đề giáo dục tư tưởng, kỹ năng cấp trường.

Giám đốc trung tâm đã xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động dạy học trực tuyến trong giai đoạn ảnh hưởng của dịch Covid-19 gồm các môn học Văn, Toán, Lý, Hóa, Sinh, Sử, Địa ở các khối lớp trên phần mềm *Zoom Meetings* với tỷ lệ học viên tham gia khoảng 90%; tổ chức nhiều chuyên đề chuyên môn trong đó giáo viên sử dụng một số phương pháp dạy học mới, sử dụng nhiều phần mềm trò chơi để kiểm

tra và ôn tập kiến thức; tổ chức buổi tập huấn trực tuyến cho toàn bộ lãnh đạo và giáo viên sử dụng phần mềm *Azota* để tạo đề thi online.

Về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điểm số và đánh giá học tập của học viên, giám đốc trung tâm thực hiện theo chỉ đạo của Sở giáo dục sử dụng phần mềm quản lý của Cơ sơ dữ liệu Ngành https://truong.csdl.moet.gov.vn và của công ty Quảng Ích - *eNetViet* vào công tác quản lý điều hành, kết nối với dữ liệu toàn ngành nhằm cải tiến công tác quản lý, giúp quản lý điểm được chính xác, thuận tiện và đảm bảo đúng quy chế; các thông tin được cập nhật đầy đủ, công tác báo cáo nhanh chóng, dễ dàng, việc thống kê, tổng kết, báo cáo điểm số theo từng học kỳ và cuối năm được thực hiện thuận lợi và nhanh chóng.

Về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các cuộc họp trực tuyến, lãnh đạo trung tâm và mỗi giáo viên đều có máy tính xách tay hoặc điện thoại thông minh và sử dụng thành thạo phần mềm *Zoom* để họp trực tuyến một cách dễ dàng trong giai đoạn Thành phố thực hiện giãn cách xã hội phòng chống dịch Covid-19. Giám đốc trung tâm tổ chức họp các tổ chuyên môn định kỳ 1 lần/ tháng, họp giao ban lãnh đạo, họp giao ban giáo viên chủ nhiệm…và tổ chức các cuộc họp khác đột xuất để chỉ đạo, giải quyết các công tác của nhà trường.

Về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhân sự, giám đốc trung tâm phân công cho Phó Giám đốc phụ trách chuyên môn đảm nhận phần mềm *Pmis* để quản lý hồ sơ giáo viên và báo cáo định kỳ khi Sở giáo dục và Đào tạo Thành phố yêu cầu.

Về quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của thư viện, ban giám đốc chỉ đạo nhân viên học vụ kiêm nhiệm công tác thư viện. Máy tính trang bị trong thư viện là 01 máy tính, sách giấy là 917 đầu sách, không có sách điện tử, số lượt học viên mượn sách tại thư viện là 17 lượt/năm học.

Trung tâm còn trang bị hệ thống camera giám sát khu vực sân trường, cổng ra vào, khu vực hành lang các dãy phòng học. Giám đốc trung tâm phân công cho lực lượng bảo vệ theo dõi các hoạt động tại trung tâm, giúp cho ban giám đốc, bộ phận quản lý học viên và các giáo viên có nguồn thông tin chính xác, nhanh chóng, giúp giải quyết công việc của mình.

Về hoạt động đào tạo lớp bồi dưỡng kiến thức Tin học cho học viên khối 10 và 11, giám đốc đã thỉnh giảng giáo viên Tin học dạy tăng cường 02 tiết/ tuần. Kết quả đã bồi dưỡng 03 lớp với 86 học viên, sử dụng phòng máy vi tính tại trung tâm để dạy và hướng dẫn học viên thực hành, cuối năm có 28 học viên thi và đạt chứng chỉ *Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản*.

2.3. Những điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức để nâng cao chất lượng quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tại Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn năm học 2020 - 2021.

Trong quá trình nghiên cứu đề tài và thông qua thực tế của đơn vị, tôi thấy việc quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy tại Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn năm học 2020 – 2021 có những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức như sau:

2.3.1. Những điểm mạnh

- Giám đốc trung tâm nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học để phát triển nhà trường, chỉ đạo và phân công rõ ràng, định kỳ có kiểm tra đánh giá việc thực hiện theo kế hoạch của đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Giám đốc trung tâm luôn tạo điều kiện và khuyến khích, động viên giáo viên học tập nâng cao trình độ tin học, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học giúp học viên hứng thú hơn với việc học tập, đồng thời tạo điều kiện cho các học viên thiết kế các nội dung thuyết trình trên *PowerPoint* tạo sự trực quan, sinh động.

- 100% giáo viên đều có trình độ về công nghệ thông tin đạt chuẩn và có điều kiện để ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học. Cụ thể, 100% giáo viên đều có máy tính xách tay, 03/03 cán bộ quản lý và 06/06 giáo viên đều có chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản, trong đó có 02 cán bộ, giáo viên có chứng chỉ Ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao.

- Giám đốc đã tổ chức các buổi tập huấn toàn trung tâm nhằm cập nhật và hướng dẫn giáo viên, nhân viên cách sử dụng các ứng dụng, phần mềm nhập điểm, dạy học trực tuyến, họp trực tuyến, làm đề kiểm tra trực tuyến, tập huấn chuyên môn trực tuyến… Vì vậy, giáo viên rất tự tin và thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, nhanh chóng, có hiệu quả công tác giảng dạy, nhất là giai đoạn giãn cách xã hội phòng chống dịch Covid-19.

- Giám đốc đã lập kế hoạch phân công giáo viên thực hiện các chuyên đề chuyên môn có ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng các phương pháp giảng dạy mới thường xuyên. Qua đó, giáo viên toàn trung tâm dự giờ, học hỏi, rút kinh nghiệm đã tạo nên các chuyên đề chất lượng, đầu tư vào soạn giảng công phu, tạo hứng thú học tập cho các học viên.

- Các khu vực phòng học, phòng máy, khu hành chính, phòng giáo viên được kết nối mạng *Internet* ổn định giúp cho giáo viên, học viên có điều kiện dạy và học có kết nối thông tin *mở,* khai thác, cập nhật nguồn kiến thức thường xuyên.

2.3.2. Những điểm yếu

- Giám đốc trung tâm có sự quan tâm chỉ đạo, phổ biến việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học cho toàn trung tâm nhưng chưa xây dựng kế hoạch và các quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học một cách cụ thể, riêng biệt. Nội dung này là một phần nhỏ trong kế hoạch năm học, do đó công tác này chưa có mục tiêu, lộ trình phát triển rõ ràng, phân công nguồn lực và kiểm tra đánh giá về mảng ứng dụng công nghệ thông tin chưa tốt.

- Mỗi giáo viên tùy theo khả năng và đặc thù môn học, sẽ thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học khác nhau. Vì vậy giáo viên trung tâm giảng dạy bằng giáo án điện tử không đồng đều giữa các bộ môn: giáo viên lớn tuổi có số tiết dạy ứng dụng công nghệ thông tin còn thấp, ngại đổi mới phương pháp, còn e dè trong việc cập nhật các ứng dụng mới; các giáo viên trẻ chưa tích cực học hỏi kinh nghiệm của đồng nghiệp, còn thụ động với công nghệ và ít đầu tư vào soạn giảng.

- Cơ sở vật chất được trang bị đầy đủ trong các phòng học nhưng thời gian sử dụng lâu dài, chất lượng các máy chiếu đã giảm sút, dẫn đến hình ảnh kém chất lượng, ảnh hưởng đến sức khỏe (mắt) của học viên và hiệu quả của giờ dạy.

- Hoạt động của thư viện kém hiệu quả: Nhân viên phụ trách công tác thư viện là nhiệm vụ kiêm nhiệm, chưa được tập huấn nghiệp vụ thư viện, thời gian làm việc tại thư viện không trùng với thời gian học viên ra chơi, nghiên cứu tài liệu; máy vi tính đã cũ, lạc hậu nên truy cập thông tin chậm chạp, chưa có đầu sách điện tử nào để giới thiệu đến học viên.

2.3.3. Cơ hội

- Đảng và Nhà nước chủ trương đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin đã tạo thuận lợi rất lớn cho trung tâm triển khai việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

- Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố, Phòng Giáo dục thường xuyên, chính quyền Quận 1 luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến công tác giáo dục cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tại Trung tâm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên trung tâm được tham dự tập huấn chuyên môn trong giai đoạn Hè và đầu mỗi học kỳ để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trong đó nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, tập huấn chương trình giáo dục phổ thông 2018, cập nhật thông tư, văn bản mới của Ngành... là vấn đề luôn được quan tâm.

- Trung tâm nhận được sự quan tâm của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học viên và sự chỉ đạo kịp thời của Phòng Giáo dục thường xuyên.

2.3.4. Thách thức

- Công tác vận động các nguồn lực bên ngoài để hoàn thiện thêm cơ sở vật chất phục vụ cho ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và dạy học gặp khó khăn.

- Điều kiện kinh tế đa số học viên thuộc gia đình khó khăn, bố mẹ lo làm ăn, ít quan tâm đến việc học hành của con. Từ đó gây ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng học tập của học viên.

- Công tác phối hợp với phụ huynh học viên chưa được thường xuyên, phối hợp với chính quyền địa phương còn hạn chế.

2.4. Kinh nghiệm thực tế trong việc quản lý hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tại Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn năm học 2020-2021

- Lãnh đạo trung tâm chỉ đạo giáo viên thực hiện đúng chương trình giảng dạy, tăng cường dự giờ thăm lớp, giúp đỡ giáo viên còn yếu về ứng dụng công nghệ thông tin, thường xuyên quan tâm và phát huy năng lực các giáo viên có tâm huyết với nghề.

- Đa số giáo viên nhận thức được tầm quan trọng của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy. Tuy nhiên, việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác soạn giảng chỉ mới dừng lại việc sử dụng *PowerPoint* để trình chiếu và *Microsoft Word* để soạn giáo án hoặc chỉ khi thực hiện chuyên đề, có thao giảng thì mới sử dụng và việc làm này chỉ mang tính chất đối phó. Mục đích sử dụng máy tính phục vụ cho công tác giảng dạy chỉ được áp dụng trong các tình huống này.

- Việc sử dụng phương pháp mới đòi hỏi một giáo án mới. Giáo viên muốn "click" chuột để tiết dạy thực sự hiệu quả thì giáo viên phải vất vả gấp nhiều lần so với cách dạy truyền thống. Ngoài kiến thức căn bản về vi tính, sử dụng thành thạo phần mềm *Power point, Violet*… giáo viên cần phải có niềm đam mê thật sự với công việc thiết kế đòi hỏi sự sáng tạo, sự nhạy bén, tính thẩm mỹ để săn tìm tư liệu từ nhiều nguồn. Hơn nữa trong quá trình thiết kế, để có được một giáo án điện tử tốt, từng cá nhân giáo viên còn gặp không ít khó khăn trong việc tự đi tìm hình ảnh minh hoạ, âm thanh sôi động, tư liệu dẫn chứng phù hợp với bài giảng. Đây cũng chính là một trong những nguyên nhân mà một số giáo viên thường đưa ra để tránh né việc thực hiện dạy ứng dụng công nghệ thông tin.

- Trung tâm có phòng máy tính riêng, trang bị nhằm mục đích cho học viên thực hành môn Tin học. Như vậy, việc sử dụng máy vi tính đã bỏ phí rất nhiều tiềm năng, chưa khai thác hết những ứng dụng to lớn của công nghệ thông tin, mà một trong những ứng dụng đó là việc sử dụng các phần mềm hỗ trợ giảng dạy cho các

tiết học trên lớp đối với các môn văn hoá khác như Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí.

- Ứng dụng công nghệ 4.0 trong hoạt động của thư viện là xu hướng phát triển của xã hội. Tuy nhiên, hoạt động của thư viện trung tâm còn chưa được đầu tư thích hợp về cơ sở vật chất, trang thiết bị, vốn sách báo lẫn phương thức hoạt động và phục vụ. Đầu tư ngân sách cho hoạt động thư viện còn ít, chưa tương xứng với chức năng, nhiệm vụ được giao.

Những kết quả trên là chưa tương xứng với tiềm năng, nhân lực và sự mong muốn của tập thể Hội đồng sư phạm. Nguyên nhân chính là do giám đốc chưa có kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý và dạy học cụ thể.

3. Kế hoạch hành động để vận dụng những điều đã học trong công việc được giao tại *Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn*

3.1. Quán triệt các văn bản chỉ đạo của ngành về ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học một cách hiệu quả.

Mục tiêu	Nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên về lợi ích của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.
Người thực hiện	Giám đốc trung tâm
Lực lượng phối hợp	Chi bộ, Ban chấp hành Công đoàn, Đoàn thành niên
Thời gian thực hiện	Đầu năm học
Cách thức thực hiện	- Giám đốc phổ biến các văn bản có liên quan đến việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học trong buổi họp hội đồng sư phạm đầu năm học. - Quán triệt trong Ban giám đốc, Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thành niên và các tổ chức khác trong nhà trường. - Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thành niên thực hiện tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo về việc quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.
Rủi ro, khó khăn	Một số giáo viên chưa nhận thức sâu sắc
Hướng khắc phục	- Tiếp tục phổ biến trong các buổi họp chuyên môn. - Đưa vào tiêu chí thi đua năm học. - Cử giáo viên hỗ trợ kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin.

3.2. Mua sắm trang thiết bị phục vụ cho việc dạy học có ứng dụng công nghệ thông tin

Mục tiêu	Mua mới hoặc đổi bóng đèn máy chiếu đã mờ, khó nhìn
Người thực hiện	Giám đốc trung tâm
Lực lượng phối hợp	Ban đại diện cha mẹ học viên, mạnh thường quân
Thời gian thực hiện	Đầu năm học
Cách thức thực hiện	Giám đốc, Ban đại diện cha mẹ học viên, giáo viên chủ nhiệm vận động sự đóng góp của các cá nhân, tổ chức, mạnh thường quân, cha mẹ học viên để trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị học tập.
Rủi ro, khó khăn	Có thể không đủ tiền mua máy chiếu hoặc đèn mới.
Hướng khắc phục	- Mua ti vi thay thế máy chiếu. - Xin kinh phí từ Sở Giáo dục và Đào tạo.

3.3. Xây dựng kế hoạch hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

Mục tiêu	- Làm cơ sở pháp lý để quản lý việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. - Các bộ phận liên quan có cơ sở thực hiện, hoàn thành nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. - Tạo sự đồng thuận và phối hợp giữa các cá nhân trong nhà trường.
Người thực hiện	Giám đốc, Phó Giám đốc, Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, nhân viên
Lực lượng phối hợp	Hội đồng trường
Thời gian thực hiện	Đầu năm học
Cách thức thực hiện	- Giám đốc xây dựng kế hoạch chung. - Phó Giám đốc xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học theo từng khối lớp. - Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ của mình. - Hội đồng trường đóng góp ý kiến.
Rủi ro, khó khăn	- Một số giáo viên thực hiện chưa tốt.
Hướng khắc phục	- Tổ chức rút kinh nghiệm.

3.4. Kế hoạch hành động khi thực hiện quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học dự kiến trong thời gian 1 năm.

Công việc	Mục tiêu	Người thực hiện	Người phối hợp	Điều kiện thực hiện	Biện pháp thực hiện	Dự kiến khó khăn, rủi ro	Biện pháp khắc phục
1. Thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin	- Quyết định thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin. - Phân công được nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.	Giám đốc	Phó giám đốc, tổ trưởng	- Phương tiện: Máy tính, máy in, giấy để soạn thảo văn bản, in quyết định. - Thời gian: 2 tuần trước thời gian tựu trường.	- Giám đốc nghiên cứu ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo. - Giám đốc xác định rõ ràng trách nhiệm của từng thành viên.	- Ban chỉ đạo không đúng thành phần - Năng lực công nghệ thông tin các thành viên hạn chế	Cơ cấu đúng thành phần hoặc bồi dưỡng tin học cho Ban chỉ đạo
2. Đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin trong trường	- Xác định ưu điểm, nhược điểm, mặt được, mặt chưa được của công tác này. - Xác định mục tiêu, hướng đi, lộ trình cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý năm học tới	Giám đốc	Ban chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin của nhà trường.	- Phiếu đánh giá, nhận xét của cá nhân trong ban ứng dụng công nghệ thông tin - Thời gian: 1 tuần trước thời gian tựu trường.	- Cá nhân tự đánh giá, nhận xét về việc ứng dụng công nghệ thông tin. - Trưởng ban tổng hợp và đề ra hướng phát triển việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý của nhà trường. - Tham mưu cho giám đốc.	- Đội ngũ làm việc thiếu trách nhiệm - Kết quả đánh giá còn chung chung, chưa thể hiện hết nội hàm.	- Quán triệt tinh thần làm việc, nêu ý nghĩa của công việc trên với đội ngũ. - Nghiên cứu kết quả đánh giá của tập thể, tham mưu của cấp dưới, đưa ra nhận định của mình.

Công việc	Mục tiêu	Người thực hiện	Người phối hợp	Điều kiện thực hiện	Biện pháp thực hiện	Dự kiến khó khăn, rủi ro	Biện pháp khắc phục
3. Tăng cường hoạt động nhận thức	- Nhận thức đúng của đội ngũ về vai trò của ứng dụng công nghệ thông tin, hiểu được công nghệ thông tin - Nhà quản lý cần am hiểu về công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin tối đa trong công tác quản lý.	Giám đôc	Ban chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị Tổ trưởng	Văn bản pháp lý của cấp trên về ứng dụng công nghệ thông tin trong trung tâm - Kế hoạch làm việc của giám đốc	- Triển khai trong cuộc họp hội đồng - Lồng ghép vào nội dung họp của tổ chuyên môn - Lập kế hoạch cá nhân về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, kiêm nhiệm. - Lập kế hoạch tổ đề ra chỉ tiêu phấn đấu rõ ràng, phân công trách nhiệm cho từng thành viên.	- Các thành viên không có mặt đầy đủ. - Các thành viên không thực hiện	- Xây dựng kế hoạch chi riết rõ rang. - Nêu gương, động viên, khuyến khích - Ban chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch từng cá nhân, của tổ. - Xây dựng chế tài đánh giá
4. Lập kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trường học	- Xác định mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cho công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.	Giám đốc	Ban chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin của nhà trường	- Báo cáo thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trung tâm - Kế hoạch tổ, cá nhân	Giám đốc xây dựng kế hoạch.	-Nội dung bản kế hoạch thể hiện chủ quan theo ý của giám đốc - Kế hoạch không rõ ràng,	- Xây dựng nội dung bản kế hoạch phải dựa trên thực trạng và yêu cầu về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý

Công việc	Mục tiêu	Người thực hiện	Người phối hợp	Điều kiện thực hiện	Biện pháp thực hiện	Dự kiến khó khăn, rủi ro	Biện pháp khắc phục
	- Định ra những phương thức thực hiện để đạt được những mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.			- Ý kiến tham mưu của các bộ phận - Nhận định của giám đốc về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý của mình - Tình hình đội ngũ, cơ sở vật chất trang thiết bị - Văn bản pháp lý		không có tính ổn định	- Lấy ý kiến góp ý từ Ban quản lý ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị - Dự kiến cấp độ và thời gian của từng công việc
5. Triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường	Tổ chức thực hiện kế hoạch. Cụ thể hóa công việc trong kế hoạch vào thực tiễn nhà trường	Giám đốc	Ban chỉ đạo quản lý công nghệ thông tin của nhà trường Tổ trưởng	- Nắm rõ kế hoạch của nhà trường - Điều kiện cơ sở vật chất và nguồn nhân lực - Thời gian: Đầu năm học.	- Giao quyền cho Ban quản lý ứng dụng công nghệ thông tin, tổ trưởng trong việc triển khai kế hoạch, kiểm tra đôn đốc.	- Hiệu quả thực hiện các bộ phận không tốt - Điều kiện cơ sở vật chất không đảm bảo - Nhân lực thiếu - Rào cản về năng lực của đội ngũ	- Giám đốc cần quan sát chặt chẽ các bộ phận làm việc, chỉ đạo từng khâu. - Giám đốc cần tính toán trước nhu cầu cơ sở vật chất, nguồn nhân lực tại đơn vị khi lập kế hoạch.

Công việc	Mục tiêu	Người thực hiện	Người phối hợp	Điều kiện thực hiện	Biện pháp thực hiện	Dự kiến khó khăn, rủi ro	Biện pháp khắc phục
						- Hoàn thành công việc không đúng thời gian quy định	- Phân công người hướng dẫn, giúp đỡ - Hướng đến làm việc theo nhóm - Trong phân công nhiệm vụ phải phù hợp với năng lực, thời gian hoàn thành.
6. Tăng cường các điều kiện thiết yếu về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trường học.	- Từng bước hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm hướng đến đầy đủ và hiện đại phục vụ cho ứng dụng công nghệ thông tin trong trường.	Giám đốc	-Ban chỉ đạo quản lý công nghệ thông tin của nhà trường, tổ trưởng - Ban đại diện cha mẹ học sinh - Công đoàn, đoàn thanh niên	- Có kế hoạch, lộ trình lâu dài - Có nguồn tài chính - Sự đồng lòng ủng hộ của nội lực và ngoại lực	- Tăng cường kiểm tra, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có. Đánh giá định kỳ hiệu quả của việc sử dụng - Trang bị (mua) phần mềm chuyên nghiệp cho công tác văn thư, thư viện, quản lý tài sản.	- Ý kiến sẽ bị trùng lại nhiều gây khó khăn khi thu thập thông tin. - Có nhiều ý kiến nhất là trong các chỉ tiêu thi đua - Kết quả kiểm tra, đánh giá không xác thực	-Thành lập ban phụ trách công tác kiểm tra, đánh giá - Nâng cao nhận thức của đội ngũ bằng cách phân tích, thuyết phục - Thực hiện tiết kiệm ngân sách, vận động nguồn xã hội hóa.

Công việc	Mục tiêu	Người thực hiện	Người phối hợp	Điều kiện thực hiện	Biện pháp thực hiện	Dự kiến khó khăn, rủi ro	Biện pháp khắc phục
					- Kinh phí từ nguồn ngân sách cấp chi thường xuyên (mua sắm, sửa chữa nhỏ) - Công tác xã hội hóa giáo dục	- Không nhận được sự ủng hộ từ đội ngũ - Không có nguồn tài chính - Không nhận được sự ủng hộ từ phụ huynh học sinh	- Tạo lòng tin, không tùy tiện kêu gọi đóng góp. - Giám đốc không ngừng nâng cao uy tín của bản thân.
7. Nâng cao trình độ, kỹ năng công nghệ thông tin	- Giúp cho đội ngũ của trung tâm có cơ hội được học tập, nâng cao trình độ, từng bước làm chủ công nghệ.	- Ban quản lý ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị - Giáo viên Tin học	- Phó giám đốc, các tổ trưởng	- Nội dung học tập - Cơ sở vật chất: máy tính, máy chiếu, phòng,… - Các phần mềm, mạng internet - Xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung, chia sẻ thông tin	- Cử giáo viên Tin học tham gia học tập nâng cao trình độ theo chương trình do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức về công nghệ thông tin - Cử nhân viên văn thư, kế toán tham gia các lớp chuyên đề về chuyên môn do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức	- Cơ sở vật chất không đáp ứng - Lớp học rời rạc không hiệu quả - Nội dung các chuyên đề ứng dụng công nghệ thông tin chưa phong phú - Năng lực tiếp thu của người học hạn chế	- Phân công chuẩn bị chu đáo - Phân loại nội dung phù hợp với giáo viên, nhân viên các bộ phận. - Phân công phụ trách, quản lý lớp - Kiểm tra năng lực sau khi kết thúc lớp học.

Công việc	Mục tiêu	Người thực hiện	Người phối hợp	Điều kiện thực hiện	Biện pháp thực hiện	Dự kiến khó khăn, rủi ro	Biện pháp khắc phục
					- Tổ chức các lớp học nâng cao trình độ, kỹ năng soạn thảo văn bản trên phần mềm MS Word, soạn thảo trình chiếu trên Poweroint, các phần mềm hỗ trợ soạn giảng khác như: Photoshop, Adobe Presenter - Tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề về ứng dụng công nghệ thông tin - Tập huấn sử dụng các ứng dụng trực tuyến dùng chung nguồn dữ liệu - Các lớp học trên do giáo viên tin học phụ trách hoặc thuê chuyên gia về giảng dạy.	- Năng lực báo cáo viên hạn chế - Không đủ thời gian	- Có sự định hướng phát triển của người quản lý - Giới hạn nội dung, chọn lựa các ứng dụng thường dùng, thiết thực, phù hợp với nhu cầu ứng dụng của đối tượng học - Xây dựng kênh thông tin trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng công nghệ thông tin trong đơn vị

Công việc	Mục tiêu	Người thực hiện	Người phối hợp	Điều kiện thực hiện	Biện pháp thực hiện	Dự kiến khó khăn, rủi ro	Biện pháp khắc phục
8. Lập kế hoạch đưa công nghệ bài giảng điện tử e – Learning, trang thông tin học sinh lên website của trường.	- Tạo được nơi để giáo viên giao lưu, trao đổi kiến thức, học tập kinh nghiệm - Tạo được nơi để học viên học tập thuận lợi - Tạo được nơi để trao đổi thông tin giữa phụ huynh và trung tâm	- Ban quản lý ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị - Giáo viên Tin học	- Tổ trưởng - Giáo viên	- Họp hội đồng sư phạm - Kinh phí	- Giáo viên tin học hoàn thiện các modun để tích hợp các thông tin - Thành lập Ban biên tập nội dung trang web, tổ chức tập huấn việc tạo tin, bài để đăng tải lên website. - Ban quản lý ứng dụng công nghệ thông tin kiểm tra đăng tải bài giảng và các thông tin quan lý một các kịp thời - Thường xuyên kiểm tra và phản hồi những thông tin trên website - Tạo và phân quyền cho giáo viên truy cập vào website viết bài.	- Năng lực lập trình của giáo viên tin học không đủ để đáp ứng nhu cầu. - Giáo viên không chịu soạn bài giảng E-learning - Thông tin đăng tải với nội dung không phong phú - Nguồn kinh phí không có	- Thuê Cty chuyên nghiệp về thiết kế website - Phân công cụ thể cho các bộ phận thường xuyên kiểm tra các thông tin trên website - Tập huấn cho giáo viên các phần mềm ứng dụng để soạn bài E-learning - Tiết kiệm chi để có kinh phí duy trì hoạt động của website

4. Kết luận và Kiến nghị

4.1. Kết luận

Trên cơ sở xác định cơ sở lý luận, cơ sở pháp lý và phân tích thực trạng tôi nhận thấy ứng dụng công nghệ thông tin có ý nghĩa đặc biệt đối với công tác quản lý của lãnh đạo nhà trường - giám đốc. Trong nhà trường ứng dụng công nghệ thông tin sẽ quyết định chất lượng và hiệu quả của quá trình dạy và học.

Tiểu luận đã đánh giá được thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý như thực trạng cơ sở vật chất, trình độ tin học của đội ngũ cán bộ, giáo viên, thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin tại trường.

Tiểu luận đã chỉ ra được những điểm mạnh, điểm yếu, những cơ hội cũng như thách thức trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.

Tóm lại, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý là việc cần làm, tuy nhiên để thực hiện được việc này cần sự quan tâm của các cấp, các ngành, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Sở Giáo dục và Đào tạo. Vận dụng những kiến thức đã học tập, là giám đốc và từ thực tiễn ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tại nhà trường, tôi đã mạnh dạn đưa ra các giải pháp cho năm học mới để ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tại trung tâm đạt hiệu quả hơn như sau:

- Thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin.
- Đánh giá thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý của nhà trường.
- Lập kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.
- Triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường.
- Tăng cường các điều kiện thiết yếu về cơ sở vật chất, trang thiết bị cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.
- Nâng cao trình độ, kỹ năng công nghệ thông tin cho đội ngũ.
- Lập kế hoạch đưa công nghệ bài giảng điện tử e-Learning, trang thông tin học viên lên website của nhà trường.

4.2. Kiến nghị

- Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo, cần có các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chi tiết trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.

- Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý trường học, tăng cường trang thiết bị, cơ sở vật chất, máy tính, các phần mềm quản lý cho trường, có kế hoạch xây dựng hệ thống phần mềm quản lý chung cho toàn thành phố, tăng cường sử dụng các ứng dụng trực tuyến.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Công văn số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21 tháng 12 năm 2018 về việc Hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông*.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Công văn số 4003/BGDĐT-CNTT ngày 07 tháng 10 năm 2020 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2020-2021*.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Công văn số 4049/BGDĐT-CNTT ngày 20 tháng 9 năm 2021 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và thống kê giáo dục năm học 2021-2022.*
4. Trường Cán bộ quản lý giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh, tài liệu học tập *Bồi dưỡng cán bộ quản lý trường phổ thông, 10/2020.*
5. Trung tâm giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn, *Báo cáo tổng kết năm học 2020-2021, 5/2021.*